

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính Phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4422/QĐ-BVHTTDL ngày 21/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 335/TTr-SVHTTDL ngày 01 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(có Phụ lục ban hành kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông được công bố tại Điều 1 Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước ngày 12/12/2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PV hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, Tr.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

Phụ lục I

**Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Đăng ký thành lập
hộ kinh doanh; Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Cấp giấy phép
đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
NHÓM TTHC LIÊN THÔNG CẤP XÃ					
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Sau đây gọi tắt là Thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh	16 ngày làm việc	Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, cấp tỉnh.	a) Lệ phí đăng ký thành lập hộ kinh doanh: 50.000 đồng (theo điểm 7.2, Mục 7 Phụ lục số 02, Nghị quyết số 135/2020/NQ- HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La) b) Phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh: 300.000 đồng	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký thành lập doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (được sửa đổi, bổ

	doanh dịch vụ karaoke) 1.014475			(theo Điều 4 Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính). c) Phí thẩm định cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (theo Điều 4 Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tài chính): 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.	sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023); - Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; - Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; - Nghị định số 297/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh,
--	---------------------------------------	--	--	---	---

					trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke; - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Sơn La.
--	--	--	--	--	--